

Bản án số: 99/2026/HS-ST
Ngày 22 - 7 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thái Hoàng

2. Bà Vũ Thị Xuân Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Mạnh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2026 theo định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Vũ Danh T; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/9/1995 tại xã T, tỉnh Hưng Yên; Số CCCD: 034095003455, cấp ngày 19/01/2021, nơi cấp: Cục C1 về TTXH BCA; ĐKKHKT: Thôn K, xã T, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Đình T1 và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Phạm Thị D (đã ly hôn năm 2022); Bị cáo chưa có con; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1966 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Mai Văn Đ, sinh năm 1963, Căn cước số: 036063020762, cấp ngày 27/11/2024, trú tại thôn C, xã X, tỉnh Lào Cai. Là chồng của bà Vũ Thị H. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Tiến C, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

Người làm chứng:

-Anh Đào Văn T2, địa chỉ: Thôn G, xã B, tỉnh Lào Cai. Có mặt

-Bà Nguyễn Thị P, địa chỉ: Thôn L, xã X, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

-Chị Lê Thị P1, địa chỉ: Thôn L, xã X, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút, ngày 23/02/2026, Vũ Danh T điều khiển xe ô tô tải BKS 89A - 640.23 chở cá đi từ Quốc lộ G vào Quốc lộ D hướng từ xã X đi xã B. Khi đến Km 42+185 đường Q thuộc thôn L, xã X, tỉnh Lào Cai đã dừng lại bên lề đường bên phải để kiểm tra oxy cho cá ở trên thùng xe, do khi dừng xe trước cửa nhà dân nên Vũ Danh T đã điều khiển cho xe lùi lại vị trí chỗ không có nhà dân với mục đích để kiểm tra cá ở trên thùng xe, khi xe ô tô lùi được khoảng 02 đến 03 mét. Trong quá trình lùi xe đã lùi vào xe mô tô BKS 24HB - 098.62 do bà Vũ Thị H, sinh năm 1966, trú tại thôn C, xã X, tỉnh Lào Cai điều khiển xe đi cùng chiều phía sau xe ô tô tải do Vũ Danh T điều khiển đã dẫn đến bánh sau bên trái của xe ô tô đã chèn vào người bà Vũ Thị H. Hậu quả bà Vũ Thị H bị tử vong tại chỗ.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 13/KLGĐTT-TTPYCS2 ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Trung tâm pháp y tỉnh L đối với bà Vũ Thị H xác định:

+ Nguyên nhân chết: Đa chấn thương (gãy các xương đốt sống cổ; chấn thương ngực kín; gãy nhiều xương sườn, xương đòn, xương ức, tràn máu khoang màng phổi).

+ Thời gian tử vong: Dưới 06 giờ.

Ngày 23/02/2026 tiến hành khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô BKS 89A-640.23 phát hiện dấu vết ở thanh đà phía sau mặt ngoài cạnh góc phía dưới có vết mài xước bám dính chất bột màu trắng và hệ thống an toàn kỹ thuật của xe vẫn hoạt động bình thường. Đến ngày 18/3/2026 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra quyết định trưng cầu giám định an toàn, kỹ thuật đối với xe ô tô BKS 89A-640.23. Tại bản kết luận giám định số: 326/KL-KTHS ngày 31/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Xe ô tô BKS 89A-640.23 có số khung, số máy nguyên thủy, thông tin trùng khớp với đăng ký quản lý phương tiện; Tại thời điểm giám định thân vỏ, buồng lái, thùng hàng của xe lắp đặt chắc chắn, đúng chủng loại; hệ thống điện, đèn chiếu sáng, đèn T3 tại thời điểm giám định (trước, trong và sau tai nạn) các hệ thống điện, đèn chiếu sáng đèn tín hiệu của xe hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật; Động cơ và các hệ thống liên quan của xe hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật; Hệ thống treo, truyền lực, chuyển động của xe hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật; Hệ thống lái của xe hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật; Hệ thống phanh của xe ô tô BKS 89A-640.23 hoạt động bình thường, có tác dụng hãm, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Ngày 18/3/2026 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số và điện tử. Tại bản kết luận giám định số: 306/KL-KTHS ngày 27/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video cần giám định. Diễn biến

nội dung sự việc trong tệp video cần giám định được thể hiện chi tiết tại bản ảnh giám định.

Ngày 18/3/2026 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra quyết định trưng cầu giám định dấu vết cơ học. Tại bản kết luận giám định số: 307/KL-KTHS ngày 27/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS 89A-640.23 với xe mô tô BKS 24HB-098.62. dấu vết mài trượt kim loại, mất bụi bắn kích thước (16x2) cm ở mặt ngoài và dưới của thanh cản sau xe ô tô 89A-640.23 có chiều từ sau về trước phù hợp với dấu vết mài trượt, xước nhựa, bám dính bụi bắn kích thước (20x7) cm ở mặt trên chắn bùn phía trước xe mô tô BKS 24HB-098.62. Dấu vết va chạm của xe mô tô BKS 24HB-098.62 có chiều từ trước về sau; Vị trí va chạm trên đường giữa xe ô tô BKS: 89A-640.23 với xe mô tô BKS: 24HB-098.62 tại Km 42+185 Quốc lộ D thuộc địa phận thôn Làng Bạc, xã X, tỉnh Lào Cai thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã X đi xã B, tỉnh Lào Cai.

Kết quả đo nồng độ cồn: Tại biên bản đo nồng độ cồn số 00696, ngày 23/02/2026, thời gian: 10 giờ 40 phút đối với Vũ Danh T. Kết quả nồng độ cồn: 0.000mg/L.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy hồi 10 giờ 45 phút ngày 23/02/2026, xác định: Vũ Danh T âm tính với chất ma túy.

Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 09/6/2026 của VKSND khu vực 6 - Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Danh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật sự, phạt bị cáo Vũ Danh T từ 01 (một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, người đại diện bị hại theo quy định.

Bị cáo Vũ Danh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo đã nhận được kết luận giám định và không có ý kiến đề nghị gì.

Người đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt, Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện trong quá trình điều tra người đại diện bị hại xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Tiến C vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra anh C không có yêu cầu bị cáo bồi thường cũng không có ý kiến đề nghị gì.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Danh T đã khai nhận: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 23/02/2026, khi Vũ Danh T điều khiển xe ô tô BKS 89A - 640.23 khi lùi xe tại Km 42+185 trên đường Q thuộc địa phận thôn Làng Bạc, xã X, tỉnh Lào Cai. Trong quá trình điều khiển xe ô tô tải để lùi xe, do thiếu chú ý quan sát, không có người hướng dẫn để đảm bảo an toàn khi lùi xe trên đường nên đã không quan sát thấy bà Vũ Thị H đang điều khiển xe mô tô BKS 24HB - 098.62 đi cùng chiều phía sau. Hậu quả bánh ô tô phía sau bên trái đã chèn qua người bà Vũ Thị H, làm bà Vũ Thị H tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo Vũ Danh T đã không thực hiện đúng các quy định đảm bảo điều kiện khi lùi xe theo quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định: *“Khi lùi xe, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát hai bên và phía sau xe, có tín hiệu lùi và chỉ lùi xe khi đảm bảo an toàn”*, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ.

Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 09/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai truy tố bị cáo Vũ Danh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo có ông nội là Liệt sỹ Vũ Đình B, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương xã T xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình; Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt và quá trình điều tra đều có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Vũ Danh T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hiểu rõ khi tham gia giao thông người lái xe phải có ý thức tự giác chấp hành nghiêm chỉnh các quy tắc giao thông để đảm bảo an toàn tính mạng cho mình và người khác. Tuy nhiên do chủ quan, quá trình tham gia giao thông trên đường bị cáo đã thiếu quan sát, không có người hướng dẫn để đảm bảo an toàn khi lùi xe, nên đã lùi vào bà Vũ Thị H đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía sau, hậu quả làm bà Vũ Thị H tử vong. Vì vậy cần có hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo phạm tội lần đầu; ngoài lần phạm tội này, người phạm tội chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo được áp dụng biện pháp

ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ có mặt đúng theo giấy triệu tập của Tòa án. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo; mặt khác tại phiên tòa, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo cơ hội để sửa chữa sai lầm.

Do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã được bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, Quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường thêm gì, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Tiên C vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai tại cơ quan điều tra xác định anh là chủ sở hữu chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 89A - 640.23 do Vũ Danh T điều khiển, gây tai nạn. Vũ Danh T là lái xe thuê cho anh C. Quá trình điều tra anh C không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ: 01 Giấy phép lái xe hạng C số 330198019246 mang tên Vũ Danh T do Sở giao thông vận tải xây dựng tỉnh H cấp ngày 04/01/2022.

Xét thấy đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với các vật chứng khác đã được cơ quan tố tụng xử lý trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Tại phiên tòa, bị cáo đã được giải thích và không có ý kiến gì đối với việc công khai bản án trên thông tin điện tử của Tòa án. Bản án có hiệu lực pháp luật sẽ được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Danh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Vũ Danh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Hưng Yên; Công an xã T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, 88 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Vũ Danh T 01 Giấy phép lái xe hạng C số 330198019246 mang tên Vũ Danh T do Sở giao thông vận tải xây dựng tỉnh H cấp ngày 04/01/2022. (Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/6/2026)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Danh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+Khu vực 6;
- Bị cáo; người đại diện bị hại;
- Công an xã Xuân Quang;
- Công an xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án phạt tù;
- THADS tỉnh Lào Cai;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ + TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lý Thị Minh Yên